

Số: 273/TTr-BTC

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung). Bộ Tài chính xin trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**1. Đánh giá tình hình triển khai**

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ).

Quá trình thực hiện cho thấy Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) đã góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, hỗ trợ tối đa, hiệu quả công tác quản lý, giám sát, điều hành thị trường bảo hiểm, thị trường xổ số Việt Nam trong thời gian qua, góp phần thúc đẩy thị trường phát triển lành mạnh, an toàn và hiệu quả, cụ thể:

1.1. Đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm

a) Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) đã tạo cơ sở

pháp lý quan trọng góp phần bảo đảm các quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm được thực hiện một cách nghiêm túc, cụ thể:

- *Về phía cơ quan quản lý:* Công tác quản lý, giám sát nhà nước về kinh doanh bảo hiểm được đẩy mạnh theo hướng kết hợp giữa quản lý, giám sát từ xa và kiểm tra, thanh tra tại chỗ, tăng cường đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển. Cơ quan quản lý đã được kiện toàn về mô hình tổ chức, tăng cường đội ngũ cán bộ phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện tốt hơn chức năng quản lý, giám sát từ xa và thanh tra, kiểm tra tại chỗ, hỗ trợ thị trường phát triển an toàn, ổn định, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia bảo hiểm và các doanh nghiệp bảo hiểm.

Thời gian qua, căn cứ chức năng thanh tra chuyên ngành, các quy định tại Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) và thực tế vi phạm của doanh nghiệp, Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm) đã tiến hành xử phạt 29 doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm với tổng số tiền 2.955.000.000 đồng.

- *Về phía các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm:* Trong quá trình hoạt động trên cơ sở quy định tại Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ), doanh nghiệp đã tự kiểm tra, rà soát hoạt động quản trị, điều hành của doanh nghiệp, giảm thiểu các vi phạm trong quá trình hoạt động kinh doanh. Từ đó, góp phần bảo đảm các quy định của pháp luật được thực hiện một cách nghiêm túc, duy trì trật tự, kỷ cương thị trường; đấu tranh phòng, chống tiêu cực; phát huy được tác dụng tích cực trong việc răn đe, xử lý đối với các hành vi sai phạm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

b) Cùng với Luật Kinh doanh bảo hiểm và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) đã tạo nên một hành lang pháp lý đầy đủ, đồng bộ, qua đó góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường bảo hiểm Việt Nam, cụ thể:

Thị trường bảo hiểm Việt Nam đã đạt mức tăng trưởng cao và ổn định. Trong giai đoạn 2013-2023, thị trường bảo hiểm đạt mức tăng trưởng bình quân 17,27%/năm. Năm 2023, tổng tài sản thị trường bảo hiểm đạt 913.336 tỷ đồng (tăng 11,12% so với cùng kỳ năm 2022), trong đó các DNBH phi nhân thọ ước đạt 126.809 tỷ đồng, các DNBH nhân thọ ước đạt 786.499 tỷ đồng; đầu tư trở lại nền kinh tế ước đạt 762.580 tỷ đồng (tăng 12,78% so với cùng kỳ năm 2022), trong đó các DNBH phi nhân thọ ước đạt 67.648 tỷ đồng, các DNBH nhân thọ ước đạt 694.932 tỷ đồng; tổng dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm ước đạt 601.271 tỷ đồng (tăng 14,16% so với cùng kỳ năm 2022), trong đó các DNBH phi nhân thọ

ước đạt 32.412 tỷ đồng, các DNBH nhân thọ ước đạt 569.036 tỷ đồng; tổng nguồn vốn chủ sở hữu: ước đạt 190.227 tỷ đồng (tăng 7,09% so với cùng kỳ năm trước), trong đó các DNBH phi nhân thọ ước đạt 39.078 tỷ đồng, các DNBH nhân thọ ước đạt 151.123 tỷ đồng; tổng doanh thu phí bảo hiểm: ước đạt 227.596 tỷ đồng (giảm 8,02% so với cùng kỳ năm 2022); chi trả quyền lợi bảo hiểm đạt 86.467 tỷ đồng (tăng 31,1% so với cùng kỳ năm trước); tổng số phí bảo hiểm thu xếp qua MGBH ước đạt 16.824 tỷ đồng (tăng 0,37% so với cùng kỳ năm 2022), trong đó phí bảo hiểm gốc thu xếp qua môi giới ước đạt 9.338 tỷ đồng (tăng 0,1% so với cùng kỳ năm 2022), phí tái bảo hiểm thu xếp qua môi giới ước đạt 7.486 tỷ đồng (tăng 0,7% so với cùng kỳ năm 2022).

Thị trường bảo hiểm ngày càng thể hiện được vai trò, vị trí đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; cũng như một phần đem lại sự bảo vệ về tài chính, sức khỏe cho nhân dân.

Tuy nhiên, qua thực tiễn công tác quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh bảo hiểm, cùng với việc Quốc hội ban hành Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 (với 7 Chương, 157 Điều) và ngày 01/7/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, ngày 02/11/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 67/2023/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Nghị định số 46/2023/NĐ-CP thì quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm theo quy định tại Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) cũng phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

1.2. Đối với lĩnh vực kinh doanh xổ số

Kinh doanh xổ số là lĩnh vực kinh doanh có điều kiện, chỉ những doanh nghiệp có đủ điều kiện theo quy định pháp luật mới được phép kinh doanh. Ngoài các quy định của pháp luật hướng dẫn về hoạt động kinh doanh xổ số, Nghị định 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 của Chính phủ ban hành đã cụ thể hóa các nội dung của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, tạo ra khuôn khổ pháp lý cho việc kiểm soát hoạt động kinh doanh xổ số.

Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 đã quy định cụ thể về các nội dung trong việc xử phạt đối với các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh xổ số như mức xử phạt, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt....; đồng thời Nghị định số 98/2013/NĐ-CP cũng đã quy định cụ thể các hành vi vi phạm, như: vi phạm về hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số, vi phạm về in vé số, phát hành vé số, phân phối vé số, địa bàn kinh doanh xổ số ... Như vậy, Nghị định số 98/2013/NĐ-CP được ban hành đã tạo ra khuôn khổ pháp lý cho việc xử phạt các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh xổ số.

Ngày 16/11/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 102/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính

trong các lĩnh vực tài chính, trong đó có lĩnh vực kinh doanh xổ số. Theo đó, đã quy định sửa đổi, bổ sung một số Điều liên quan đến thời hiệu xử phạt, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt, xác định mức phạt tiền đối với 01 hành vi vi phạm trong trường hợp có nhiều tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ... đối với lĩnh vực kinh doanh xổ số.

Hiện tại, Bộ Tài chính đang nghiên cứu xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01/3/2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số. Vì vậy, Bộ Tài chính sẽ nghiên cứu, rà soát, sửa đổi quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với kinh doanh xổ số sau khi Nghị định thay thế Nghị định số 30/2007/NĐ-CP được Chính phủ ban hành.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung

Việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là cần thiết, nhằm:

- Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm với các quy định mới được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Luật Xử lý vi phạm hành chính 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong thực tiễn thực hiện áp dụng xử phạt vi phạm hành chính, nhất là áp dụng biện pháp xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả.

- Nâng cao năng lực của cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bảo hiểm đối trong công tác quản lý, giám sát và vận hành thị trường.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) sẽ kế thừa các nội dung còn phù hợp của các Nghị định trước đây, tạo cơ sở pháp lý chung, áp dụng thống nhất công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, đồng thời, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính và quản lý, giám sát thị trường bảo hiểm.

2. Quan điểm chỉ đạo

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung được soạn thảo trên cơ sở các quan điểm chỉ đạo sau:

- Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với các quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ và

các văn bản pháp luật có liên quan; phù hợp với tinh thần và nội dung của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Bảo đảm phù hợp với thực tế, tính khả thi và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức có liên quan trong công tác thi hành.

- Kế thừa những quy định còn phù hợp với thực tiễn của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP, Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ, việc sửa đổi, bổ sung chủ yếu được căn cứ vào các quy định mới tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản pháp luật liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP, Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ không phải thực hiện quy trình lập đề nghị xây dựng Nghị định. Việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung đã được đưa vào Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ.

Trên cơ sở đó, thời gian qua, Bộ Tài chính đã phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các hoạt động xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung bao gồm:

1. Thành lập Tổ Biên tập xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung (Quyết định số 1144/QĐ-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính);

2. Tổng kết đánh giá việc thi hành Nghị định số 98/2013/NĐ-CP, Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ;

3. Xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung, Bảng ngang đề xuất chi tiết sửa Nghị định sửa đổi, bổ sung, dự thảo Tờ trình Chính phủ;

4. Tổ chức họp Tổ Biên tập và các cá nhân, tổ chức liên quan về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung;

5. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các Bộ, ngành và các đơn vị liên quan đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung.

6. Đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ (từ ngày 15/9/2023), Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính (từ ngày 13/9/2023) để lấy ý kiến rộng rãi của tổ chức, cá nhân.

Ngày 13/11/2023, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ có công văn số 1010/TTĐT-DLĐT ngày 13/11/2023 gửi Bộ Tài chính về việc thông báo kết quả góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, theo đó: Sau 60 ngày đăng tải, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ không nhận được ý kiến đóng góp nào của công dân, tổ chức đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung. Tại Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính cũng không nhận được ý kiến đóng góp của công dân, tổ chức đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung.

7. Trên cơ sở tổng hợp và tiếp thu các ý kiến góp ý, Bộ Tài chính đã chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung, dự thảo Tờ trình Chính phủ.

8. Có công văn đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung và hồ sơ kèm theo.

9. Tổng hợp, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung để trình Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. Về bố cục

Hiện tại, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung soạn thảo theo hướng rà soát các hành vi cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ do có sự thay đổi của pháp luật và theo thực tiễn công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không thay đổi kết cấu của Nghị định 98/2013/NĐ-CP của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung tại các Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP.

Các nội dung quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung (*đảm bảo đúng thể thức văn bản tại Mẫu số 28 về quy định về mẫu Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP*) được thể hiện tại 03 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP như sau:

- *Chương 1: Quy định chung: Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 1, Điều 2, khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 3, khoản 1 Điều 4, khoản 1, khoản 3 Điều 5.*

- *Chương 2: Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.*

+ *Mục 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 7, Điều 8.*

+ *Mục 2: Sửa đổi, bổ sung Tên Mục 2; Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, khoản 3 khoản 4 Điều 14, bổ sung Điều 9a.*

+ *Mục 3: Sửa đổi, bổ sung tên Mục 3, Điều 16 Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 21, khoản 2 Điều 21a.*

+ *Mục 4: Sửa đổi, bổ sung Tên mục 4,, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 25a, bổ sung Điều 22a, Điều 24a.*

+ *Mục 5: Sửa đổi, bổ sung Điều 26, Điều 27, Điều 28, Điều 29*

+ *Mục 6: Sửa đổi, bổ sung Tên Mục 6, Điều 30, Điều 31, Bổ sung Điều 30a, Điều 30b, Điều 30c, Điều 30d, Điều 30 vào sau Điều 30.*

+ *Mục 7: Sửa đổi, bổ sung Tên Mục 7 và Điều 32.*

+ *Mục 7a: Sửa đổi, bổ sung Tên Mục 7a và Điều 32a,*

+ *Mục 8: Sửa đổi, bổ sung Điều 33, Điều 33a*

Điều 2. Bãi bỏ quy định tại một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP.

Điều 3. Điều khoản thi hành (hiệu lực thi hành, điều khoản chuyển tiếp..).

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung

Về cơ bản, Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP, Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ sẽ kế thừa các nội dung còn phù hợp của các Nghị định nêu trên và tập trung sửa đổi, bổ sung một số nội dung đã bị bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung bởi Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan. Các nội dung dự kiến bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, bổ sung mới chủ yếu như sau:

- Về các nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung:

+ Sửa đổi, bổ sung đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị định gồm: *chi nhánh doanh nghiệp TBH nước ngoài; tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, văn phòng đại diện của tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam* để phù hợp với quy định tại Điều 2 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

+ Sửa đổi, bổ sung theo hướng rà soát, tăng mức xử phạt bằng tiền đối với một số hành vi liên quan đến việc cung cấp sản phẩm bảo hiểm (khai thác bảo hiểm), trích lập dự phòng nghiệp vụ, đại lý bảo hiểm, giấy phép thành lập và hoạt động, nhiệm vụ của chuyên gia tính toán... một số hành vi sửa đổi từ phạt cảnh cáo thành phạt tiền... để tăng mức răn đe;

+ Sửa đổi, bổ sung một số hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả để phù hợp với quy định mới của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2020 và văn bản hướng dẫn thi hành, phù hợp với thực tiễn công tác xử phạt trong thời gian qua và phù hợp với từng hành vi vi phạm hành chính dự kiến xử phạt tại dự thảo Nghị định;

(Cụ thể: Sửa đổi, bổ sung các quy định hình thức xử phạt bổ sung đình chỉ hoạt động liên quan trực tiếp đến Giấy phép thành lập và hoạt động như: Các hành vi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức của DNBH, DNMGBH, DNTBH, chi nhánh TBHNN... để bảo đảm phù hợp với quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và thực tiễn công tác xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm thời gian qua).

+ Bổ sung các quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định mới được bổ sung tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và các văn bản, cụ thể: Quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, các quy định về việc thực hiện biện pháp cải thiện, các quy định về việc thực hiện biện pháp can thiệp sớm, các quy định về việc thực hiện biện pháp kiểm soát, không thực hiện trách nhiệm khi bị áp dụng biện pháp cải thiện, can thiệp sớm, biện pháp kiểm soát. Bổ sung quy định xử phạt hành vi vi phạm về công khai thông tin; cập nhật một

số quy định mới về xử phạt quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm...

+ Sửa đổi, bổ sung các quy định xử phạt liên quan đến chế độ báo cáo, tái bảo hiểm, đầu tư, tài liệu giới thiệu sản phẩm nhân thọ, triển khai bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm bắt buộc, cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới, một số quy định về vốn... do các quy định pháp luật có liên quan tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và văn bản hướng dẫn thi hành đã thay đổi.

+ Sửa đổi, bổ sung các quy định xử phạt về tổ chức hoạt động của doanh nghiệp liên quan đến: Chức danh người quản lý, người kiểm soát; các vi phạm các quy định về Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy phép đặt Văn phòng đại diện; các hành vi vi phạm các quy định về chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, mua lại, chuyển đổi hình thức, giải thể doanh nghiệp, về cơ cấu tổ chức của DNBH, hành, về xây dựng, thiết kế, phát triển và cung cấp sản phẩm bảo hiểm, khai thác bảo hiểm, bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm, bảo hiểm bắt buộc... để phù hợp với quy định pháp luật có liên quan tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, văn bản hướng dẫn thi hành và thực tiễn công tác xử phạt.

- Về các nội dung dự kiến bãi bỏ:

+ Bãi bỏ hình thức xử phạt bổ sung tước quyền sử dụng Chứng chỉ đại lý bảo hiểm có thời hạn; tước quyền sử dụng Chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm có thời hạn. Quy định tại Điều 21 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định về hình thức xử phạt *“Tước quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề”*, do đó cần xác định chứng chỉ đại lý bảo hiểm và chứng chỉ phụ trợ bảo hiểm có phải là chứng chỉ hành nghề hay không. Đề xuất thay hình thức xử phạt tước quyền sử dụng chứng chỉ bằng hình thức đình chỉ hoạt động đại lý, hoạt động phụ trợ bảo hiểm có thời hạn;

+ Rà soát, bãi bỏ các hành vi không còn được quy định tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành (ví dụ: các điều cấm tại quy định xử phạt về cạnh tranh, phê chuẩn sản phẩm bảo hiểm, đóng Quỹ bảo vệ người tham gia bảo hiểm,...).

Ngoài ra, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung bãi bỏ một số quy định về xử phạt đối với một số hành vi vi phạm quy định do đã gộp hoặc điều chỉnh với các quy định xử phạt khác có tương ứng như: Đình chỉ hoạt động một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động; về các quy định về báo cáo, về hành vi không thực hiện đúng phương án khôi phục khả năng thanh toán, củng cố tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm đã được Bộ Tài chính chấp thuận, về thay đổi chuyên gia tính toán, chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán...

Về cơ bản, Bộ Tài chính đã tiếp thu các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, các cá nhân, tổ chức và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm. Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo: (1) Tờ trình Chính phủ; (2) Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung; (3) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; (5) Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; (6) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Bộ, ngành và các đơn vị liên quan; bản chụp ý kiến của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Lê Minh Khái (để báo cáo);
- Bộ trưởng Hồ Đức Phớc (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu VT, QL BH.

(h, 12b)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Tấn Cận